

## Phu lục 1

# QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND HUYỆN

*(Kèm theo Quyết định số: 4600 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện*

### A. DANH MỤC

<b>TT</b>	<b>Tên quy trình nội bộ</b>
1	Thủ tục Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh.
2	Thủ tục Bố trí ổn định dân cư trong huyện.
3	Thủ tục Hỗ trợ dự án liên kết
4	Thủ tục Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương

## B. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Thủ tục Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh.

**Thời gian giải quyết: 20 ngày làm việc x 8 = 160 giờ làm việc**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	UBND xã nơi đi	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện nơi đi	
Bước 2	Bộ phận Một cửa huyện nơi đi	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	4 giờ làm việc
Bước 3	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện nơi đi	Phân công cán bộ chuyên môn thụ lý hồ sơ	2 giờ làm việc
		Phối hợp với UBND xã thẩm định hồ sơ, Dự thảo Quyết định	56 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND huyện nơi đi	Xem xét ban hành Quyết định di dân đến vùng dự án, phương án bố trí, ổn định dân cư	16 giờ làm việc
Bước 5	Phòng Nông nghiệp và PTNT nơi đi	gửi Quyết định đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện nơi đến.	2 giờ làm việc
Bước 6	UBND huyện nơi đến	Tổ chức thẩm tra địa bàn nhân dân, xem xét, ban hành quyết định tiếp nhận bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án, gửi UBND xã nơi đi	80 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>160 giờ làm việc</b>

2. Thủ tục Bố trí ổn định dân cư trong huyện.

**Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc x 8 = 120 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	UBND xã nơi đi	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện	
Bước 2	Bộ phận Một cửa huyện	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	4 giờ làm việc
Bước 3	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Phân công cán bộ chuyên môn thụ lý hồ sơ	02 giờ làm việc
		Phối hợp với UBND xã thẩm định hồ sơ, Dự thảo Quyết định	90 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND huyện	Xem xét ban hành Quyết định di dân đến vùng dự án, phương án bố trí, ổn định dân cư	18 giờ làm việc
Bước 5	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Lấy số, đóng dấu văn bản, Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện.	4 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa	Vào sổ theo dõi, trả kết quả	2 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>

### 3. Hỗ trợ dự án liên kết

**Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc x 8 = 80 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Chủ dự án liên kết	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện	Không tính thời gian
Bước 2	Bộ phận Một cửa huyện	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	4 giờ làm việc
Bước 3	Phòng Nông nghiệp và PTNT	thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ Ban hành văn bản trả lời nếu không đủ điều kiện/ Xây dựng Tờ trình trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét phê duyệt.	40 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND huyện	Xem xét ban hành Quyết định hỗ trợ dự án liên kết	32 giờ làm việc
Bước 5	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Lấy số, đóng dấu văn bản, chuyển Quyết định Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện	2 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa	Vào sổ theo dõi, trả kết quả	2 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>80 giờ làm việc</b>

#### 4. Thủ tục Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương

**Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc x 8 = 120 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Cá nhân/ tổ chức	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện	Không tính thời gian
Bước 2	Bộ phận Một cửa huyện	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	4 giờ làm việc
Bước 3	Phòng Nông nghiệp và PTNT	tổ chức thẩm định nội dung, dự toán kinh phí Xây dựng Tờ trình trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét phê duyệt.	96 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND huyện	Xem xét ban hành Quyết định	16 giờ làm việc
Bước 5	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Lấy số, đóng dấu văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện	2 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa	Vào sổ theo dõi, trả kết quả	2 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTTC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>

## Phụ lục 2

### QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN

(Kèm theo Quyết định số: 4600 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện

#### A. DANH MỤC

TT	Tên quy trình nội bộ
1	Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai
2	Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh
3	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu
4	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích.
5	Thủ tục đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa
6	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)
7	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.
8	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.
9	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn ( đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội

## B. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Thủ tục Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai
2. Thủ tục Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh;
3. Thủ tục Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu.

**Thời gian giải quyết: 8 ngày làm việc x 8 = 64 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Cá nhân	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	
Bước 2	Bộ phận Một cửa xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển Lãnh đạo UBND xã	4 giờ làm việc
Bước 3	UBND xã	Phân công công chức thẩm định, Công chức thẩm định phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn, tiến hành thống kê, đánh giá thiệt hại, dự thảo Báo cáo trình Lãnh đạo UBND xem xét	48 giờ làm việc
Bước 4	UBND xã	Xem xét duyệt báo cáo, chuyển Bộ phận Một cửa xã	10 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Một cửa xã	Vào sổ theo dõi, trả kết quả	2 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>64 giờ làm việc</b>

4. Thủ tục đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa.

**Thời gian giải quyết: 5 ngày làm việc x 8 = 40 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Cá nhân, tổ chức	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	
Bước 2	Bộ phận Một cửa xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển Lãnh đạo UBND xã	4 giờ làm việc
Bước 3	UBND xã	Phân công công chức thẩm định hồ sơ	35 giờ làm việc
Bước 4		Xem xét, báo cáo Lãnh đạo UBND về việc giải quyết hồ sơ - Nếu không đồng ý thì ban hành văn bản nêu rõ lý do; - Nếu đồng ý thì xác nhận vào đơn đăng ký của công dân, tổ chức	
Bước 5	Bộ phận Một cửa xã	Vào sổ theo dõi, trả kết quả	1 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>40 giờ làm việc</b>



5. Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)

**Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc x 8 = 120 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Cá nhân, tổ chức	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	
Bước 2	Bộ phận Một cửa xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển Lãnh đạo UBND xã	4 giờ làm việc
Bước 3	UBND xã	Phân công công chức thụ lý hồ sơ	115 giờ làm việc
		Công chức thẩm định nội dung, dự toán kinh phí báo cáo Lãnh đạo UBND xã	
		Xây dựng dự thảo, ký ban hành Quyết định	
Bước 4	Bộ phận Một cửa xã	Vào sổ theo dõi, trả kết quả	1 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>

6. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

**Thời gian giải quyết: 6 ngày làm việc x 8 = 48 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Cá nhân, tổ chức	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	
Bước 2	Bộ phận Một cửa xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển Lãnh đạo UBND xã	1 giờ làm việc
Bước 3	UBND xã	Phân công công chức thẩm định hồ sơ	2 giờ làm việc
Bước 4	Công chức thẩm định hồ sơ	Công chức thẩm định hồ sơ, nếu chưa hợp lý ban hành thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;	4 giờ làm việc
Bước 5	UBND xã	- Trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt; - Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt và thông báo lý do bằng văn bản.	40 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa xã	Vào sổ theo dõi, trả kết quả	1 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTTC</b>			<b>48 giờ làm việc</b>

7. Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích

**Thời gian giải quyết: 2 ngày làm việc x 8 = 16 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Cá nhân, tổ chức	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	
Bước 2	Bộ phận Một cửa xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển Lãnh đạo UBND xã	2 giờ làm việc
Bước 3	UBND xã	- Phân công công chức kiểm tra giấy tờ tùy thân, tài liệu liên quan, Hợp đồng - Xác nhận vào Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích.	12 giờ làm việc
Bước 3	Bộ phận Một cửa xã	Vào sổ theo dõi, trả kết quả	2 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>16 giờ làm việc</b>

**8. Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội**

**Thời gian giải quyết: 20 ngày làm việc x 8 = 160 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã hoặc người đại diện hợp pháp	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã	Không tính thời gian
Bước 2	Bộ phận Một cửa xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển Lãnh đạo UBND xã	2 giờ làm việc
Bước 3	UBND xã	- Phân công công chức thẩm định; - Công chức thụ lý hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND xã - Trình Chủ tịch UBND huyện;	78 giờ làm việc
Bước 4	UBND huyện	Xem xét, ban hành quyết định hỗ trợ kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã	40 giờ làm việc
Bước 5	UBND xã	Thực hiện chi trả kinh phí khám chữa bệnh cho đối tượng được hưởng; việc chi trả bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tiếp nhận ở cấp xã.	40 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>160 giờ làm việc</b>

9. Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.

**Thời gian giải quyết: 25 ngày làm việc x 8 = 200 giờ làm việc**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã hoặc người đại diện hợp pháp	Nộp/Gửi hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã	
Bước 2	Bộ phận Một cửa xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi giấy hẹn trả, chuyển Lãnh đạo UBND xã	2 giờ làm việc
Bước 3	UBND xã	- Phân công công chức thẩm định; - Công chức thụ lý, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND xã; - Gửi hồ sơ trình UBND huyện	78 giờ làm việc
Bước 4	UBND huyện	Phân công cơ chuyên môn lập hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh	40 giờ làm việc
Bước 5	UBND tỉnh	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trợ cấp tai nạn, bị chết cho người tham gia lực lượng xung kích.	40 giờ làm việc
Bước 6	UBND xã	Thực hiện chi trả kinh phí khám chữa bệnh cho đối tượng được hưởng; việc chi trả bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tiếp nhận ở cấp xã.	40 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>200 giờ làm việc</b>